

Số: 75 /QĐ-THCS TA

Tân An, ngày 07 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của trường THCS Tân An
(Gia đoạn 2024 – 2029)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TÂN AN

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành điều lệ trường THCS, THPT và THPT có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về việc qui định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ quyết định số 62/QĐ - UBND ngày 13/1/2020 của UBND Huyện Cần Đước về việc bổ nhiệm Hiệu Trưởng Trường THCS Tân An;

Căn cứ văn bản số 7338/UBND-NC ngày 30/5/2024 của UBND huyện Cần Đước về việc ban hành các văn bản, các biện pháp qui định chi tiết Luật thực hiện dân chủ cơ sở;

Sau khi thống nhất với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường THCS Tân An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ của trường THCS Tân An và Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Điều 2. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Tân An chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Trúc Hà

UBND HUYỆN CẦN ĐUỐC
TRƯỜNG THCS TÂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân An, ngày 07 tháng 06 năm 2024

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường
(Ban hành kèm theo Quyết định 75/QĐ-THCSTA ngày 07/6/2024
của Hiệu trưởng trường THCS Tân An)

Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể trách nhiệm của Hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện dân chủ ở trường học gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng phải công khai, thông tin trong cơ quan, tổ chức thực hiện công khai thông tin; trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc bàn, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát những công việc trong trường học.

2. Đối tượng áp dụng

Hiệu trưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên trong nhà trường

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường.

Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và nâng cao trách nhiệm, sự gương mẫu của người đứng đầu trong việc công khai thông tin và tổ chức thực hiện việc công khai thông tin tại cơ quan.

Thực hiện dân chủ trong Nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của chi bộ Đảng nhà trường theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các đoàn thể trong nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường. Dân chủ trong khuôn khổ pháp luật, đảm bảo nguyên tắc chế độ thủ trưởng trong quản lý, điều hành.

3. Không được có hành vi lợi dụng dân chủ hoặc xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

Điều 4. Quyền của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo qui định của pháp luật.

2. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung thực hiện dân chủ trong nhà trường theo qui định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế này.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong trường học theo qui định của pháp luật.

4. Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ trong trường học theo qui định của pháp luật.

Chương II

THỰC HIỆN CÔNG KHAI THÔNG TIN Ở CƠ QUAN

Điều 5. Những nội dung Hiệu trưởng phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo qui định của pháp luật, Hiệu trưởng phải công khai trong trường học các nội dung sau:

1. Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hàng năm của nhà trường.

4. Tình hình mua sắm, sử dụng và quản lý tài sản công, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.

5. Việc thực hiện tuyển dụng, thi nâng ngạch, nâng lương, chuyển chuyển, điều động, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật.

6. Kết luận của các cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong nhà trường; bản kê khai thu nhập, tài sản của người có nghĩa vụ phải kê khai theo qui định của pháp luật.

7. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

8. Nội quy, quy chế, quy định của nhà trường; quy tắc ứng xử trường học.

9. Văn bản, chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của nhà trường.

10. Nhận xét đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm.

11. Những nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của trường học.

Điều 6. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

- Niêm yết tại cơ quan.

- Thông báo tại Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên đầu năm học.

- Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Thông báo cho Tổ trưởng các tổ để thông báo đến các thành viên trong tổ.
- Thông báo bằng văn bản cho Ban Chấp hành công đoàn nhà trường.
- Thông báo qua hệ thống nhóm Zalo thông tin nội bộ của trường.
- Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm công khai.

Các nội dung thông tin tại điều 5 Quy chế này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

3. Thời gian công khai:

Ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin, gửi thông tin, hoặc niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tại nhà trường (hoặc pháp luật có quy định khác).

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin trong trường học.

Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện công khai thông tin ở nhà trường.

Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

Điều 8. Tổ chức hội nghị viên chức người lao động.

1. Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức do hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ sở trường tổ chức. Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm năm công tác nhưng không chậm hơn 3 tháng của năm công tác tiếp theo do hiệu trưởng quyết định sau khi lấy ý kiến của Công đoàn cơ sở trường (qui định tại điều 51 luật thực hiện dân chủ cơ sở)

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

2. Thành phần hội nghị

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

3. Nội dung trình tự tổ chức hội nghị viên chức người lao động được thực hiện theo khoản 3, khoản 4, điều 51 của Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

Chương III

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Những nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn và quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của trường.

2. Kế hoạch công tác hằng năm; Tổ chức các phong trào thi đua của trường.

3. Báo cáo sơ kết, tổng kết của trường.

4. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu Nhân dân, phòng chống tác hại thuốc lá, phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông...

5. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ.

6. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động.

7. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

8. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ.

9. Các dự thảo nội quy, quy chế khác.

10. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

Điều 10. Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn và quyết định

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với hiệu trưởng nhà trường hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận (tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng...);

2. Thông qua hội nghị viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của đơn vị;

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi;

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của đơn vị;

5. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại đơn vị;

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị.

Điều 11. Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể.

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường học thông nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị viên chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để cán bộ, giáo viên, nhân viên bàn, quyết định các nội dung quy định tại Quy chế này.

2. Hiệu trưởng phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường học phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết của hội nghị viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường và các quy định khác đã được cán bộ, giáo viên, nhân viên thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 6 tháng hiệu trưởng phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường học tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

4. Đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể không đảm bảo trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với qui định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Liên đoàn lao động huyện Cần Đức hoặc lãnh đạo phòng GD&ĐT huyện Cần Đức; UBND xã Tân Ân, UBND huyện Cần Đức.

Chương IV

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, CHA MẸ HỌC SINH, BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH VÀ HỌC SINH THAM GIA Ý KIẾN

Điều 12. Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

- Kế hoạch hoạt động năm học của nhà trường.
- Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.
- Kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động dịch vụ của trường.
- Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua.
- Báo cáo sơ kết, tổng kết.
- Nội qui, quy định, quy chế làm việc của nhà trường: (Nội qui cơ quan, nội qui học sinh, qui chế thi đua khen thưởng, quy định về phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống bạo lực học đường, văn hoá ứng xử trường học.....)

Điều 13. Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến

Tham gia ý kiến trực tiếp với hiệu trưởng hoặc thông qua Phó hiệu trưởng phụ trách các lĩnh vực công tác

Thông qua hội nghị viên chức, người lao động hoặc các cuộc họp, hội nghị khác

Thông qua Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường học.

Điều 14. Những việc Cha mẹ học sinh, người giám hộ, Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia ý kiến.

1. Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh.
2. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.
3. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

4. Các vấn đề khác liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

Điều 15. Hình thức Cha mẹ học sinh, người giám hộ, Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia ý kiến.

Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha, mẹ học sinh.

Điều 16. Những việc học sinh được biết và tham gia ý kiến

1. Học sinh được biết những nội dung sau đây:

- Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của Ngành và những qui định của nhà trường đối với học sinh (Phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tác hại của thuốc lá, An toàn giao thông, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, văn hoá ứng xử, phòng chống bạo lực học đường....)

- Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện sinh hoạt và các khoản đóng góp theo qui định.

- Chủ trương kế hoạch tổ chức cho học sinh phấn đấu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Những việc học sinh được tham gia ý kiến:

- Nội qui học sinh và qui định có liên quan đến học sinh.

- Tổ chức các phong trào thi đua.

- Việc tổ chức giảng dạy học tập trong nhà trường có liên quan đến quyền lợi của học sinh.

Điều 17. Hình thức học sinh được tham gia ý kiến và công khai nội dung ý kiến của học sinh

1. Hình thức học sinh được tham gia ý kiến

- Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ của lớp.

- Tham gia ý kiến trực tiếp với giáo viên chủ nhiệm lớp.

2. Hình thức công khai nội dung ý kiến của học sinh

- Niêm yết công khai những qui định về tuyển sinh, nội qui học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại học sinh, khen thưởng và kỷ luật

- Định kỳ ít nhất trong năm học 3 lần tổ chức hội nghị các bậc cha mẹ của học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình học sinh, thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ tại lớp của mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và các bậc cha mẹ học sinh để kịp thời phản ánh cho Hiệu trưởng.

Điều 18. Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh tham ý kiến

1. Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến và chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học

sinh và học sinh; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường.

2. Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường học phối hợp với Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đã tham gia ý kiến, tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định.

3. Đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có trách nhiệm tích cực gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho Hiệu trưởng quyết định những công việc theo thẩm quyền.

Chương V

NHỮNG NỘI DUNG CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN KIỂM TRA GIÁM SÁT

Điều 19. Nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra giám sát

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra các nội dung mà tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đã bàn và quyết định

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật (Luật giáo dục, Luật viên chức, Luật phòng chống thuốc lá, luật an ninh trật tự, an toàn giao thông...) của Hiệu trưởng, ban lãnh đạo nhà trường.

Điều 20. Hình thức cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra giám sát

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

- Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường;
- Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp;
- Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của nhà trường hoặc người được giao quản lý;
- Tham dự hội nghị viên chức, người lao động.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trường học.

Điều 21. Xử lý kết quả kiểm tra giám sát của cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại trường học; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, cán bộ, giáo viên, nhân viên có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Hiệu trưởng, đến Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường mà mình là

thành viên được thành lập và hoạt động ở trường học hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân trường học thay mặt cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 22. Trách nhiệm trong việc đảm bảo để cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kiểm tra giám sát

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm

- Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trường học, căn cứ vào chức năng quyền hạn và điều kiện thực tế của nhà trường xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ của trường học để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở đơn vị mình làm cơ sở để cán bộ, giáo viên, nhân viên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tại nhà trường; thực hiện việc đối thoại, giải trình với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tại trường;

- Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, kiến nghị của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại nhà trường; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

- Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân trường học thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

- Xử lý người có hành vi cản trở cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm các qui định pháp luật (phòng chống tác hại của thuốc lá, An toàn giao thông, dạy thêm học thêm, phòng chống bạo lực học đường.....); tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm các qui định pháp luật (phòng chống tác hại của thuốc lá, An toàn giao thông, dạy thêm học thêm, phòng chống bạo lực học đường.....); nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, các vi phạm khác theo qui định trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có trách nhiệm

Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Chương VI

BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Điều 23. Tổ chức Ban Thanh tra nhân dân trường học

1. Ban Thanh tra nhân dân trường học do hội nghị viên chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trường học.

2. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là người đang công tác trong nhà trường, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong nhà trường, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, kế toán của nhà trường.

3. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tin nhiệm hoặc xin thôi làm nhiệm vụ thì Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở đề nghị hội nghị viên chức, người lao động quyết định cho thôi làm nhiệm vụ và bầu người khác thay thế.

4. Ban Thanh tra nhân dân ở trường học gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở nhà trường.

2. Kiến nghị cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

3. Yêu cầu Hiệu trưởng cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát.

4. Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

5. Kiến nghị Hiệu trưởng khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý.

6. Tham dự các cuộc họp của nhà trường có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

7. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 25. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân trường học do Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở nhà trường trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động.

2. Căn cứ vào nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình công tác theo từng quý, 06 tháng và hằng năm.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trường học và tại hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường.

Điều 26. Trách nhiệm trong việc bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm

- Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động của nhà trường; báo cáo kết quả công tác hằng năm và mục tiêu, phương hướng công tác năm tiếp theo nhà trường;

- Trực tiếp đối thoại, cung cấp thông tin hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ban Thanh tra nhân dân;

- Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị;

- Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở đơn vị;

- Xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, người có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trường học có trách nhiệm

- Giới thiệu nhân sự để hội nghị viên chức, người lao động bầu làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân; đề nghị cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên;

- Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác; xem xét báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân khi xét thấy cần thiết;

- Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân gửi đến hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền;

- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân;

3. Chính phủ quy định chi tiết tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên các nội dung qui định tại Quy chế này; chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng ngừa,

ngăn chặn, xử lý những hành vi vi phạm các nội dung qui định tại Quy chế này; tạo điều kiện để các cơ quan tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi vi phạm. Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có hành vi hoặc để xảy ra tham nhũng trong nhà trường.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này, trường hợp có thành tích tốt được biểu dương khen thưởng kịp thời theo qui định; trường hợp vi phạm Quy chế này, tùy thuộc vào mức độ vi phạm sẽ bị xem xét và xử lý theo qui định của pháp luật.

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này

2. Đề nghị Ban chấp hành Công đoàn phối hợp thực hiện tốt quy chế

3. Trong quá trình thực hiện quy chế nếu phát sinh những nội dung cần sửa đổi, bổ sung đề nghị Công đoàn, cán bộ, giáo viên, nhân viên phản ánh trực tiếp đến Hiệu trưởng để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.